

Số: **114** / KH - CĐTKV

Hà Nội, ngày **29** tháng 3 năm 2019

KẾ HOẠCH

Nâng cao hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đại diện cho người lao động, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, giai đoạn 2019 - 2023

Căn cứ Chương trình số 2494/CTr-TLĐ ngày 19/12/2018 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về nâng cao hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đại diện cho người lao động, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam lần thứ V, căn cứ Chương trình làm việc toàn khóa của Ban Chấp hành Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam, nhằm thực hiện đúng chức năng vai trò của tổ chức Công đoàn trong thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Ban Chấp hành Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam xây dựng kế hoạch triển khai chương trình “Nâng cao hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đại diện cho người lao động, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, giai đoạn 2019-2023”, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu

Bảo vệ người lao động là mục tiêu then chốt để Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam phát triển bền vững. Chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của công nhân lao động là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị.

Tổ chức công đoàn các cấp trong Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam phát huy nhiệm vụ đại diện cho người lao động, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động góp phần tăng cường sự gắn bó giữa đoàn viên, người lao động với tổ chức công đoàn, xây dựng Công đoàn Than-Khoáng sản Việt Nam vững mạnh là chỗ dựa vững chắc cho người lao động.

2. Các chỉ tiêu hàng năm và trong nhiệm kỳ

- 100% Các đơn vị tổ chức Hội nghị người lao động hàng năm.
- 100% Các đơn vị tổ chức đối thoại theo quy định.
- 100% Các đơn vị lo đủ việc làm cho người lao động, tiền lương thu nhập cho người lao động đảm bảo nhu cầu cuộc sống.

- 100% Cán bộ công đoàn được phân công làm công tác AT-VSLĐ được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác an toàn, vệ sinh lao động.

- 100% các vụ TNLĐ nặng và chết người có đại diện công đoàn tham gia điều tra.

- Đến năm 2023, xây dựng và phát triển được đội ngũ cán bộ công đoàn có trình độ về lĩnh vực pháp luật lao động. Cán bộ công đoàn chuyên trách phụ trách về công tác đối thoại, thỏa ước lao động tập thể được đào tạo về kỹ năng đối thoại, thương lượng tập thể. Các vụ việc của đoàn viên có nhu cầu tư vấn, tranh tụng sẽ có đại diện của công đoàn tham gia.

- 100% các đơn vị tham gia ký kết Thỏa ước lao động tập thể. Tham gia các nội quy, quy chế và các văn bản quy định khác của đơn vị liên quan đến nghĩa vụ, quyền lợi và lợi ích hợp pháp của người lao động, có 80% thỏa ước lao động tập thể đạt loại A trở lên và không có loại C.

- Xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc theo Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 7/11/2018 của Chính phủ.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đổi mới và nâng cao chất lượng tham gia xây dựng chính sách, pháp luật liên quan đến người lao động và tổ chức công đoàn

- Công đoàn cơ sở tổ chức lớp đào tạo, cử đi đào tạo nhằm nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ về thực hiện chính sách pháp luật, tư vấn pháp luật cho người lao động coi đây là phương thức bảo vệ người lao động từ xa.

- Tổ chức hình thức dân chủ, đối thoại, phát huy vai trò của người lao động trực tiếp sản xuất và cán bộ công đoàn ở cơ sở tham gia xây dựng chính sách, pháp luật; tăng cường tương tác giữa tổ chức công đoàn với đoàn viên, người lao động trong việc tham gia xây dựng chính sách, pháp luật.

- Tăng cường công tác thông tin cho đoàn viên, công đoàn bộ phận về công tác đối thoại và tham gia các diễn đàn về tư vấn pháp luật. Chủ động tổ chức điều tra khảo sát thống kê các vấn đề liên quan đến quyền lợi chế độ của người lao động để kịp thời tham mưu sửa đổi bổ sung cho phù hợp.

- Công đoàn cơ sở chủ động tham gia việc sửa đổi Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn, các đạo luật khác liên quan đến lĩnh vực tiền lương, bảo hiểm xã hội, an toàn, vệ sinh lao động... các văn bản hướng dẫn thi hành, trong đó đặc biệt quan tâm các vấn đề lớn liên quan trực tiếp đến người lao động và tổ chức công đoàn.

- Phối hợp cùng cơ quan chuyên môn hằng năm tham gia sửa đổi bổ sung hoàn thiện Nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, quy chế trả lương, hệ thống thang lương, bảng lương cho phù hợp với tình hình mới.

2. Thực hiện có hiệu quả công tác đối thoại, thương lượng tập thể tại các cấp công đoàn.

- Công đoàn từ tổ công đoàn, công đoàn bộ phận, công đoàn cơ sở cần đẩy mạnh đối thoại, thương lượng tập thể với đại diện người sử dụng lao động. Tăng cường tổ chức đối thoại giữa cấp ủy, chuyên môn với đoàn viên người lao động giữa cán bộ công đoàn với người sử dụng lao động.

- Công đoàn hằng năm phối hợp tổ chức Hội nghị người lao động theo Nghị định số 149/2018/NĐ-CP. Tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc 3 tháng một lần, nắm bắt tình hình thông tin về quan hệ lao động, giải quyết kịp thời các vấn đề vướng mắc trong quan hệ lao động.

- Lấy thông tin, nắm bắt tình hình thực tế để nâng cao chất lượng đối thoại và Thỏa ước lao động tập thể, phân đấu các nội dung của Thỏa ước lao động tập thể hướng đến có lợi hơn cho người lao động theo luật định như về tiền lương về thời giờ nghỉ ngơi của người lao động, về chế độ ăn ca, ăn định lượng.

- Vận hành và khai thác hiệu quả Thư viện Thỏa ước lao động tập thể của Tổng Liên đoàn làm căn cứ để các cấp công đoàn chia sẻ thông tin, kinh nghiệm trong quá trình thương lượng tập thể.

3. Tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động tư vấn pháp luật công đoàn

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 10b/NQ-BCH ngày 12/01/2017 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XI về nâng cao hiệu quả công tác pháp luật của tổ chức công đoàn trong tình hình mới.

- Đa dạng hóa nội dung, phương thức, phạm vi hoạt động tư vấn pháp luật, trong đó tập trung đẩy mạnh hoạt động tư vấn pháp luật tại nơi làm việc các khu tập thể, chung cư công nhân.

- Triển khai rộng rãi Phần mềm tư vấn pháp luật tự động của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tới đông đảo đoàn viên, người lao động với nhiều hình thức hiện đại, phù hợp, hiệu quả.

4. Đẩy mạnh công tác tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát, phản biện xã hội.

- Công đoàn các cấp nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp về công tác tham gia kiểm tra giám sát và phản biện xã hội để bảo vệ quyền và lợi ích của người lao động.

- Đa dạng hóa các nội dung giám sát, phát huy hiệu quả hoạt động của Ban thanh tra Nhân dân, ủy ban kiểm tra công đoàn. Tập trung giám sát việc chi trả tiền lương và các chế độ liên quan đến quyền lợi của người lao động.

- Tổ chức công tác kiểm tra giám sát gắn liền với công tác tuyên truyền, hướng dẫn pháp luật lao động và các chế độ chính sách liên quan đến đoàn viên công đoàn và người lao động.

- Công đoàn cơ sở kiên quyết đề nghị xử lý kịp thời, nghiêm minh những hành vi vi phạm pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích của đoàn viên, người lao động, góp phần giữ vững trật tự kỷ cương.

5. Thực hiện có hiệu quả công tác an toàn, vệ sinh lao động, góp phần cải thiện điều kiện làm việc, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động.

- Các cấp công đoàn tăng cường hơn nữa vai trò của tổ chức công đoàn đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động, nhất là ở các đơn vị sản xuất than, khoáng sản.

- Nâng cao năng lực hiệu quả trong việc công đoàn tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

- Tổ chức phong trào thi đua và phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động” đi vào thực chất và thiết thực. Nâng cao hiệu quả của mạng lưới AT-VSV từ cấp tổ nhóm, cấp công trường phân xưởng.

- Tham gia với cơ quan chuyên môn tiếp tục nghiên cứu đầu tư đổi mới công nghệ và các giải pháp để cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

- Đổi mới hình thức và nâng cao hiệu quả của công tác thông tin, truyền thông về an toàn, vệ sinh lao động. Phổ biến rộng rãi đến người lao động về các vụ TNLĐ, sự cố nghiêm trọng, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm và biện pháp phòng ngừa.

6. Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp làm công tác đại diện, bảo vệ quyền lợi của người lao động đủ mạnh, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

- Nâng cao nhận thức và năng lực của người đứng đầu các cấp công đoàn về nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền lợi của người lao động.

- Xây dựng, củng cố, phát triển đội ngũ cán bộ công đoàn có năng lực, chuyên môn về đối thoại và thương lượng tập thể. Thường xuyên tổ chức đào tạo tập huấn nâng cao kiến thức kỹ năng về pháp luật, kỹ năng đối thoại, thương lượng tập thể, quan hệ lao động cho cán bộ công đoàn cấp cơ sở.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn đảm nhiệm công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát vững vàng về chính trị, am hiểu pháp luật, có chuyên môn nghiệp vụ sâu có bản lĩnh và trách nhiệm.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn làm công tác an toàn, vệ sinh lao động, phân công cán bộ được đào tạo chuyên ngành kỹ thuật, có chuyên môn và kinh nghiệm thực tế phụ trách công tác an toàn, vệ sinh lao động tại đơn vị.

7. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc

- Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc theo Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 7/11/2018 của Chính phủ.

- Công đoàn giám sát việc người sử dụng lao động phải công khai các nội dung theo luật định: Công khai tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; nội quy, quy chế và các văn bản liên quan đến nghĩa vụ, quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; Thỏa ước lao động tập thể; nghị quyết hội nghị người lao động; việc trích lập, sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi và các nguồn

quỹ người lao động đóng góp; việc đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; việc thực hiện thi đua khen thưởng, kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

- Công đoàn cơ sở giám sát việc bố trí và sử dụng lao động, việc bình công trả lương, việc công khai bảng lương của người lao động; giám sát việc giải quyết chế độ cho người lao động từ cấp phòng ban, công trường, phân xưởng đến cấp đơn vị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào Kế hoạch của Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam, công đoàn các đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình hành động để tổ chức thực hiện ở cấp mình. Định kỳ sơ kết, báo cáo kết quả về Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam trước ngày 20/11 hằng năm.

Trên đây là Kế hoạch “Nâng cao hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đại diện cho người lao động, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động giai đoạn 2019-2023”. Ban Chấp hành công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam đề nghị các đơn vị khẩn trương cụ thể hóa các nội dung của kế hoạch phù hợp với điều kiện tại đơn vị mình và triển khai thực hiện./. *LT*

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐVN. Đảng ủy TKV(Báo cáo);
- Tổng Giám đốc TKV (e-copy, Phối hợp);
- Đảng ủy TQN, Đoàn TQN(e-copy);
- Công đoàn đơn vị (e-copy);
- Ủy viên BCH CĐTKV (e-copy);
- Các Ban CĐTKV (e-copy);
- Lưu VT, Ban CSPL.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Lê Thanh Xuân